

NGHÒ QUYẾT CỦA NỮNG VẬT THỰC TIỄN CUỘC SỐNG

Vấn đề lợi ích và trách nhiệm xã hội

trong điều kiện kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay

CAO THU HẠNG^(*)

Gần đây, trên báo chí, chúng ta thường bắt gặp cụm từ “trách nhiệm xã hội”. Cụm từ này gắn với nhiều vấn đề của đời sống xã hội, như giáo dục, y tế, kinh doanh, môi trường, v.v... Tại sao nhiều người lại xây ra?

Theo chúng tôi, trong hơn 20 năm qua, Việt Nam đã trải qua những thanh tấu quan trọng trên mỗi mặt của đời sống xã hội. Tuy nhiên, cũng có những khuyết điểm và yếu kém. Có nhiều nguyên nhân và những yếu kém nổi bật như sau: song, có lẽ một trong những nguyên nhân quan trọng chính là tác động tiêu cực của nền kinh tế thị trường với việc coi trọng lợi ích, mà quên đi lợi ích của nhân dân, một cách thái quá dẫn đến việc con người thờ ơ, thậm chí làm tổn hại hay xâm phạm, những lợi ích xã hội. Nhiều người coi thể phải vô hoặc làm ảnh hưởng đến quá trình phát triển bền vững của công nghiệp, của xã hội. Vì vậy, “trách nhiệm xã hội” nhận được sự quan tâm của nhiều người.

Trong bài viết này, chúng tôi muốn làm rõ mối quan hệ giữa lợi ích và trách nhiệm xã hội nói chung, cũng như ảnh hưởng của lợi ích đến việc thực thi trách nhiệm xã hội trong một số lĩnh vực của đời sống, mà trong chúng ta có thể thấy rõ nhất là những bức xúc cho xã hội.

Khi nghiên cứu về sự tồn tại và phát triển của con người, C.Mác và Ph.Ăngghen cho rằng, việc nhận thức con người phải có trong đời sống hiện thực của chính họ. Nghĩa là theo các ông, khi nghiên cứu vấn đề con người, cần xuất phát từ

những tiền đề hiện thực trong lịch sử xã hội của con người - đó là “những cái nhận hiện thực, lao động của họ”. Đây là những con người có khả năng sáng tạo ra lịch sử của mình. Nhưng, nếu sống thì “trước hết phải có thực ăn, nước uống, nhà ở, quần áo”⁽¹⁾ - một nhu cầu tối thiểu của con người có thể tồn tại, và nếu có thực ăn, nước uống, nhà ở, quần áo... thì người ta cần phải sản xuất. C.Mác và Ph.Ăngghen viết: “Hành vi lịch sử của con người trước tiên là việc sản xuất những tư liệu để thỏa mãn những nhu cầu ấy”⁽²⁾. Như vậy, nhu cầu sống vai trò quan trọng của sản xuất nói chung và qua đó lịch sử nói chung. Như câu nói của thực tiễn này con người ta hành động. Sự thỏa mãn nhu cầu chính là lợi ích.

Vì vậy, coi thể thấy, lợi ích là cái mang tính khách quan. Chính những nhu cầu kinh tế - xã hội là cái tạo nên các quan hệ lợi ích. Nhiều người coi rằng lợi ích là cái khác nhau và ngay cùng một thời điểm thì cũng có những quan hệ khác nhau về lợi ích, cái nào coi là lợi ích với người này không cũng coi thể không có lợi ích với người khác. Việc thỏa mãn lợi ích phụ thuộc vào nhiều yếu tố mà trước hết là kinh tế.

Không nên lợi ích mang tính khách quan và là cái, xét đến cùng, thực tiễn con người ta hành động, thì trong thời điểm phải khẳng định sự tồn tại của lợi ích của nhân dân là yếu tố. Tuy theo một số phần chia mà có các loại lợi ích khác nhau. Có lợi ích vật chất, có lợi ích tinh thần; có lợi ích trước mắt, có lợi ích lâu dài; có lợi ích cá nhân,

^(*) Thạc sĩ Triết học, Viện Triết học, Viện Khoa học Xã hội Việt Nam.

⁽¹⁾ C.Mác và Ph.Ăngghen. *Toán tập*, t.3. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.40.

⁽²⁾ C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđd.*, t.3, tr.40.

còi lòi ích tập thể và lòi ích xã hội,... Trong nội lòi ích kinh tế nông vai trò quan trọng.

Trước hết, còi thể thấy rằng, lòi ích còi vai trò quan trọng trong sự phát triển của xã hội, là nông lộc thực này con người hạnh phúc. Nhờ sự thoải thực của lòi ích, con người còi những hoạt động và phát minh thực này sự phát triển của lịch sử C.Mác đã từng nhận xét: "tất cả những gì con người nêu tranh đấu giành lấy đều gắn liền với lòi ích của họ". Trong "*Tổ bản*", C.Mác đã dẫn lại lời của T.J.Dunning như sau: "Với một lòi nhuần thích này thì tổ bản trở nên can đảm. Nồng nếm ba 10% lòi nhuần thì người ta còi thể dùng tổ bản vào đấu cứng óc, óc 20% thì nội hoạt bắt bắt lên, óc 50% thì nội trở nên thật sự táo bạo, óc 100% thì nội chèo lái lên mọi luật lệ của loài người, óc 300% thì không còn tới ai nào mà nội không dẫm phậm, dư còi nguy còi bị treo cổ"⁽³⁾.

Mặt khác, sự hình thành xã hội là do các cá nhân tạo nên. Các cá nhân này không tồn tại biệt lập mà còi sự liên kết chung. Sự liên kết nội tạo ra những nhu cầu chung, và do nội tạo ra những lòi ích chung. Nhưng, do mỗi người còi những đặc điểm tâm, sinh lý khác nhau, nên cũng còi những nhu cầu và do nội cũng còi lòi ích riêng khác với người khác. Lòi ích này còi thể phù hợp hoặc còi thể không phù hợp với người khác, với công nông.

Do vậy, để đảm bảo sự vận hành của mình, xã hội dựa vào các quy tắc, chuẩn mực để điều tiết hoạt động của con người. Trách nhiệm xã hội là sự phân định mối liên hệ giữa con người và xã hội, thể hiện việc con người cần phải tuân thủ các quy tắc của xã hội. Theo nội còi thể thấy, người óc coi là còi trách nhiệm xã hội là người còi hạnh phúc phù hợp với yêu cầu của xã hội.

Tuy nhiên, xã hội bao giờ cũng là tập hợp con người cùng các mối quan hệ. Con người không thể tồn tại ngoài các mối quan hệ xã hội nội. Chế còi trong công nông, cá nhân mỗi còi thể tồn tại và phát triển óc. Vì vậy, xét về mặt lòi ích, mỗi cá nhân muốn đạt lòi ích của mình một cách tốt nhất thì không còi cách nào khác là phải còi sự tồn tại và bảo vệ lòi ích của công nông. Hay nói cách khác, phải còi trách nhiệm xã hội.

Vì trách nhiệm xã hội nhờ là một cơ chế điều hòa các quan hệ xã hội, nên xã hội còi bao nhiêu mối quan hệ xã hội thì còi bấy nhiêu loại trách

nhiệm xã hội, nhờ trách nhiệm nào óc, trách nhiệm pháp lý trách nhiệm chính trị, trách nhiệm công dân,... Trách nhiệm pháp lý thể hiện các quan hệ về mặt pháp lý giữa con người với con người, con người với nhà óc,... Trách nhiệm chính trị nêu các quan hệ trong lĩnh vực chính trị. Nội là lĩnh vực của các quan hệ giữa các giai cấp, giữa các tầng tầng, các quốc gia. Trách nhiệm công dân nêu các quan hệ con người với tổ chức một công dân với nhà óc của nội. Trách nhiệm nào óc nêu các quan hệ trong lĩnh vực nào óc... Các hình thức trách nhiệm này, mà dựa vào những lĩnh vực riêng biệt, còi thể không không phải là tách rời nhau, mà chúng còi mối quan hệ với nhau. Chẳng hạn, một trong những trách nhiệm của công dân nội với Nhà óc là trung thành và sẵn sàng bảo vệ nhà óc, tổ quốc mình về óc thức hiện khi óc ghi vào trong các luật (pháp lý). Trách nhiệm nào óc và trách nhiệm pháp lý còi mối quan hệ với nhau. Thông qua luật pháp, bằng sự công bằng bên ngoài, con người phải thức hiện trách nhiệm xã hội của mình. Nhờ vậy, con người thức thì trách nhiệm xã hội của mình là do sự sự phát. Con việc thức hiện trách nhiệm xã hội bằng công nông nào óc là thông qua sự nhận thức bên trong chính bản thân con người thấy cần phải tuân theo các quy tắc của xã hội. Chính vì thế trách nhiệm pháp lý óc coi là một trong những biện pháp để khẳng định một trong những chuẩn mực nào nội biệt nội thành thói quen, trở nên nội thành như cầu của con người, và hơn nữa biến nội thành chuẩn mực nào óc, nhờ một nhà triết học nội nói: "Xã hội, pháp luật bao giờ cũng là một trong những biện pháp để khẳng định một chuẩn mực nào óc và biến nội thành thói quen. Chuẩn mực càng khó bao nhiêu thì vai trò của pháp luật càng quan trọng bấy nhiêu. Vì vậy, không thể buông lỏng pháp luật nếu việc này chừa óc chuẩn bị bằng sự tiến bộ nào óc"⁽⁴⁾.

Còi thể thấy, thức chất mối liên hệ giữa các hình thức trách nhiệm này là do chính các mối quan hệ xã hội tạo nên. Các quan hệ xã hội quy định sự liên hệ quan hệ giữa các loại hình trách nhiệm. Do vậy, ội mỗi công nông người khác nhau, mỗi thời đại lịch sử khác nhau, nội dung

⁽³⁾ C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđd.*, t.23.

⁽⁴⁾ G.Bandzeladze. *Nào óc học*, t.1. Nxb Giáo dục, Hà Nội, 1983, tr.177 (Hoàng Ngọc Hiến dịch).

biểu hiện của trách nhiệm xã hội khác nhau.

Kể từ khi chuyển sang nền kinh tế thị trường nền hướng xã hội chủ nghĩa năm 1986, Việt Nam đã đặt nền tảng nhiều thành tựu quan trọng trong phát triển kinh tế – xã hội. Việc nhận thức lại vai trò của lợi ích, trong nội dung trọng tâm của nhận thức, đã tạo nên kiến thức cho các cá nhân phát huy vai trò của mình, thoát khỏi những ràng buộc quá khứ. Nếu như ở thời kỳ bao cấp, với cơ chế kế hoạch hóa, tập trung, bao cấp, dẫn đến tình trạng “cha chung không ai khóc” thì chuyển sang cơ chế mới, vì lợi ích “sát sườn” của mình, các chủ thể ngay cả chủ trong hôn nhân cũng có trách nhiệm của mình trong nội dung kinh doanh, nếu một doanh nghiệp thực hiện tốt việc tôn trọng nhân viên, tôn trọng “chủ nhân”,... thì doanh nghiệp sẽ thu hút được nhiều nhân viên giỏi, tìm kiếm được nhiều khách hàng... Nhiều nội dung khác với công việc kinh doanh ngay cả phát triển thuận lợi.

Việc chuyển đổi này đã tạo ra những chuyển biến tích cực trong việc thực thi trách nhiệm xã hội của mỗi chủ thể. Nếu như trong thời kỳ trước đây, trách nhiệm chủ yếu của mỗi chủ thể chủ yếu là bảo vệ lợi ích của mình và lợi ích của gia đình, thì trong nhiều kiến thức ngay nay, bên cạnh việc bảo vệ lợi ích quốc gia, mỗi chủ thể cũng có trách nhiệm ngay cả nhận thức rõ ràng về trách nhiệm xã hội của mình trong nhiều kiến thức. Nếu như tham gia tích cực trong các hoạt động sản xuất kinh doanh, tích cực học tập, nâng cao trình độ tham gia vào các hoạt động bảo vệ môi trường, nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Đặc biệt, khi Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), nâng sau những bước tiến về kinh tế là những bước tiến khác về mặt xã hội, cùng với những lợi ích về kinh tế do sự gia nhập này mang lại, thì cũng đã tạo ra và do đó nội dung việc thực thi trách nhiệm xã hội Việt Nam cũng có những bước tiến đáng kể nhờ trong việc tổ chức lao động sản xuất, nâng cao an toàn lao động...

Tuy nhiên, bên cạnh những dấu hiệu tích cực trên đây, còn có những tồn tại trong việc thực thi trách nhiệm xã hội ở Việt Nam hiện nay. Có một điều rất đáng chú ý là cùng với sự phát triển kinh tế nói chung nhận được những thành tựu về mặt “lợi ích” thì mặt “chất” của nội dung cũng có nhiều điểm đáng lo ngại. Nội dung người dân phải sống trong môi trường sống nhiều khói bụi, hàng loạt các chất ô nhiễm, các tệ nạn xã hội xuất hiện cũng nhiều hơn so với

trước... Chính lợi ích, xét đến cùng, đã làm thay đổi cách sống, cách suy nghĩ của nhiều người. Thực ra, việc coi trọng các lợi ích, đặc biệt là lợi ích cá nhân, lợi ích kinh tế là điều không thể tránh khỏi. Song, nếu nay không có niềm gì chung với việc con người không thực hiện nghĩa vụ của mình với xã hội, với cộng đồng; vì phạm các chuẩn mực xã hội. Sự phát triển kinh tế trong công việc của xã hội sẽ phát triển đồng đều và văn minh và đẹp đẽ nếu tạo ra những phúc lợi trong môi trường xã hội với người. Những biểu hiện của việc quên đi các lợi ích cá nhân nên một vài kỹ năng theo lợi nhuận bất chấp những chuẩn mực xã hội đã trở thành mối lo ngại chung cho toàn xã hội. Số đó có tình trạng nội dung mặt, do sự tác động của mặt trái của cơ chế thị trường, đặc biệt việc coi trọng lợi ích cá nhân của các chủ thể kinh tế một cách thái quá. Văn minh xã hội nếu không được nền tảng vững chắc sẽ làm cho xã hội mất đi những giá trị nhân văn và đạo đức cho sự phát triển của nền kinh tế. Mặt khác, dù Việt Nam đã chuyển đổi cơ chế kinh tế hơn 20 năm, nhưng nền kinh tế thị trường ở Việt Nam vẫn đang trong giai đoạn hoàn thiện, nên vẫn còn nhiều sự bất cập, thiếu những bước tiến của cơ chế kinh tế và những yếu kém trong quản lý khung pháp lý còn chưa theo kịp với sự phát triển của nền kinh tế. Hơn nữa, trong xã hội Việt Nam truyền thống cũng như trong thời kỳ bao cấp, với những nguyên nhân khác nhau (quan trọng là một nền kinh tế, nhiều kiến thức khác nhau, chiến tranh liên miên) trong một công việc nào đó ở Việt Nam, lợi ích công đồng, lợi ích chung luôn được đề cao, lợi ích cá nhân ít được chú trọng. Do vậy, khi chuyển đổi sang xã hội nay sang một trạng thái khác sẽ không tránh khỏi những tồn tại, những nhìn nhận chưa thật sự vững chắc của văn minh xã hội.

Vì lẽ đó nội dung của hiện nay, trong nhiều lĩnh vực, tác động của lợi ích nên việc thực thi trách nhiệm xã hội của các chủ thể hiện đang gây ra nhiều bất cập cho xã hội. Chẳng hạn, trong lĩnh vực kinh doanh, hiện có một số lỗi lầm đáng kể các doanh nghiệp trốn thuế. Hay việc trốn thuế nói chung đang hiện tại của các doanh nghiệp. Nhiều nay không những gây ra thiệt hại cho nhà nước do hành vi trốn thuế nghĩa vụ phải nộp của họ, mà thiệt hại chính chính là người lao động. Công nhân sẽ không được hưởng những quyền lợi của người lao động theo quy định của Nhà nước, nhờ ý thức pháp luật, bình đẳng nghề nghiệp,

tai nain lao nong,... Ngoai ra, hien tong kinh doanh hang hoaikeim pham chat, gay anh hong nen soi khoeingoi tieu dung; noi la hien tong gian lain, khong ghi nung xuat xoihang hoai.v..

Trach nhien xoihoi cua cac chui thea trong lonh voc moi trong cung la nien nang noi. Coi thea noi, soi tai phai moi trong, soi phai voi soi can bang sinh thai oi Viet Nam hien nang o tinh traing bai nong. Cac khu rong phong hoai rong nau nguon, vi loi ich trooc mat cua moi soa ngoi, hien nang bi tai phai nang na Quai trinh noi tho hoai thu hep dien tích tai canh tai, lam cho nong dai di co van thanh phoi gay quai tai cho cac noi tho cua Viet Nam voi coicó soi hai tang thap keim. Hei thong xoi lyi cac chat thai choa noidic quan tai nung moic, ma naih niem lai vui viec cong ty Vedan nai cho xay dong hang loai noidic ong cong ngam va van toi nong nei xoi troim chat thai choa qua xoi lyi trong rat nien qua, gay ra nhong thiet hai to lon cho ngoi dai va moi trong xung quan. Hien noidic thai oi noi tho neu khong noidic xoi lyi trooc khi thai ra moi trong. Con cac chat thai ran thi hau nho van soi dung theo phong phap coi truyen, thui cong va gay o nhien nang na lai choi lap. Nai biet, cac chat thai binh vien, noi choa nien thanh phan nguy hien cho soi khoei con ngoi va anh hong toi moi trong, nien noi cung choa noidic xoi lyi hoac xoi lyi khong nung tieu chuan. Bin canh noi vi loi nhuai ma hien nay con nang coi hien tong doanh nghiep nhap phe thai cua cac noidic cong nghiep va Viet Nam. Cac khu cong nghiep va cac khu chea xuat, nien noi cung choa coi hei thong xoi lyi rat thai nap ong noidic yeu cau...

Cung can gioing lei hoai chuong bai nong va soi vi pham nien chuan moic trong lonh voc nai noidic. Coi thea thay, soi chuyen noi kinh te oi Viet Nam trong thoi gian qua nai dai nen soi thay noi trong cac chuan moic nai noidic va loai song cua ngoi dai. Cac giao tro, nhong long thong ngoi, tinh than vi cong nong,... voi la niem toi hao cua ngoi Viet Nam, hien nang bi xoi mon. Vi loi ich can hain, voi tai lyi lam giao nhanh, lam giao bang bat coi giai nai dai nen hien tong nien chui thea kinh te coi thong ky co ong phep noidic, loa nai, tham o tham nung. Nhong thuan phong myi tuc cua dai toi, na nep gia ninh nai it noidic coi trong. Long tai va danh doi dai nai trai thanh xa xa voi moi soa ngoi. Voi oi, vi nhong

loi ich trooc mat, nhong thoi mai tam thong mai coi thea hain xoi bap chap do luai, bat chap nhong chuan moic nai noidic, nhong chuan moic xoi hoai.

Nho thea trong giai nien hien nay, nhong van nei neu tren nang nai ra hei soi gay gat noi voi soi phat trien cua Viet Nam. Sei khoi coi thea noi Viet Nam phat trien bin viong noidic neu moi trong bi oanh hien, cuoc song cua ngoi dai luoi bi ne dia boi cac vui ngoi noi thic pham, viec kiem soat chat loong va sinh an toan thic pham van con lung tung, cac tai nai xoi hoai, cac vui viec vi pham chuan moic nai noidic dien ra ngay cang nien, ngoi tieu dung choa noidic bai ve nung moic, v.v..

Theo chung toi, nei giai quyet nhong van nei neu tren, chung ta can:

Thoi nha, tang cong vai tro cua phap luat.

Nien nay hain chea viec cac chui thea loi dung cac kei hoai cua phap, vi pham phap luat, vi pham nhong loi ich xoi hoai. Noi sei lam cho cac chui thea khi tham doi va cac quan he xoi hoai, bin canh loi ich cua minh, coi soi toi trong nhong loi ich xoi hoai; qua noi hinh thanh nen trach nhien cua moi cong dai khi tham gia va cac hoai nong xoi hoai.

Thoi hai, nai manh cong tai giao duc yi thic trach nhien xoi hoai. Nai chinh la quai trinh lam cho moi chui thea nai thay noidic vai troi nghia vui, quyen loi cua minh khi tham doi va cac hoai nong xoi hoai. Cong viec nay can noidic tien hain thong xuyen thong qua gia ninh, nai trong, xoi hoai, cac phong tien truyen thong, do luai xoi hoai...

Thoi ba, xay dong nen kinh te tho trong nien hong xoi hoai chui nghia coi soi quan lyi cua Nai noidic.

Nen kinh te tho trong tai yeu khong trinh khoi nhong mat tieu coc cua noi nhong gia tang soi bat binh nang, phan hoai giao ngho. Tinh ninh hong xoi hoai chui nghia cua nen kinh te voi soi quan lyi cua nai noidic oi Viet Nam sei nai bai cho muc tieu kinh te lai muc tieu xoi hoai. Nai noidic, thong qua cac cong cui quan lyi nien tiet cua minh, nhong cac chinh sach kinh te chinh sach an sinh xoi hoai,... sei lam cho cac chui thea thay noidic nghia vui va quyen loi cua minh trong noi thay noidic loi ich can hain minh trong soi hai hoai voi loi ich xoi hoai.